

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

Ngày trống không

Chế Lan Viên

Với những ngày trống không nhờ nhờ trắng mây
Cái nhạt nhẽo mù mờ vô vị
Anh làm nên cơ khí
Làm nên thỏi vàng lấp lánh trên tay
Phải rồi, mỗi tháng, mỗi giờ, mỗi phút, mỗi giây
Đều có những hạt vàng chảy qua kẽ bàn tay
Lẫn với trống không mà anh chẳng biết
Những lúc thời gian ồ ồ nước xiết
Tạt càng gay
Chỉ cần yêu, cần lấy cái trống không vô vị tháng ngày
Yêu nó đi, cho nó thành: báu vật
Chắt bóp nó trước khi hoài lâm, tháng mất
Thì vẫn còn lại một chút gì anh không thể trắng tay
Một vết thương thành sẹo lâu ngày
Một chút nhớ đầu mày cuối mắt
Một chút hăng như con sóc đầu cây rồi khuấy
Một điệu hát mơ hồ nghe thoáng đâu đây
Hãy cầm lên, bắt lấy
Cái vàng lẫn trong dòng thác ấy.
(Theo Thành phố này tôi đến tôi yêu, NXB Văn học, 2023, tr. 593)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,5 điểm): Đề tài chính của bài thơ trên là gì?

Câu 2 (0,5 điểm): Điều gì biến những cái *nhạt nhẽo, mù mờ, vô vị* trở thành báu vật?

Câu 3 (1,0 điểm): Từ *trống không* được lặp lại nhiều lần trong bài thơ. Anh/chị hiểu như thế nào về ý nghĩa của từ ấy (đặt trong chính thể bài thơ)?

Câu 4 (1,0 điểm): Nêu tác dụng của biện pháp ẩn dụ trong những câu thơ sau:

*Phải rồi, mỗi tháng, mỗi giờ, mỗi phút, mỗi giây
Đều có những hạt vàng chảy qua kẽ bàn tay
Lẫn với trống không mà anh chẳng biết*

Câu 5 (1,0 điểm): Anh/chị rút ra được thông điệp gì từ bài thơ trên?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích mạch cảm xúc trong bài thơ *Ngày trống không* của Chế Lan Viên ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm):

Giận dữ là trạng thái thuộc bản năng con người.

Kiểm chế cơn giận là kết quả của trải nghiệm và trưởng thành.

Anh/chị suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên?

Hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trả lời cho câu hỏi đó.

— HẾT —

LỜI GIẢI THAM KHẢO

Câu 1 (0,5 điểm):

Đề tài chính của bài thơ là gì?

Trả lời:

Đề tài chính của bài thơ là **giá trị của thời gian và cách con người nhận thức, sử dụng những “khoảng trống” trong cuộc sống.**

Giải thích:

- “Trống không” tượng trưng cho những khoảng thời gian tưởng như vô nghĩa.
- Bài thơ hướng đến việc **biến cái vô vị thành có giá trị**, tức là cách sống của con người trước thời gian.

Câu 2 (0,5 điểm):

Điều gì biến những cái nhặt nhẻo, mù mờ, vô vị trở thành báu vật?

Trả lời:

Chính **tình yêu, sự trân trọng và ý thức sống tích cực của con người** biến những điều vô vị trở thành báu vật.

Dẫn chứng:

“Chỉ cần yêu, cầm lấy cái trống không vô vị tháng ngày

Yêu nó đi, cho nó thành: báu vật”

Giải thích:

- Khi con người biết **yêu, nâng niu từng khoảnh khắc**, thì thời gian dù bình thường cũng trở nên quý giá.

Câu 3 (1,0 điểm):

Ý nghĩa của từ “trống không” trong bài thơ

Trả lời:

Từ “*trống không*” mang nhiều tầng ý nghĩa:

- **Nghĩa tả thực:**
→ Chỉ những khoảng thời gian rảnh rỗi, nhặt nhẻo, không có sự kiện nổi bật.
- **Nghĩa biểu tượng:**
→ Chỉ những khoảnh khắc đời sống tưởng như vô nghĩa, bị con người bỏ quên.
- **Ý nghĩa sâu sắc:**
→ “Trống không” thực chất **không hề vô giá trị**, mà chứa đựng những “hạt vàng” của thời gian nếu ta biết trân trọng.

Kết luận:

→ Việc lặp lại từ này giúp nhấn mạnh:

Giá trị của cuộc sống nằm ở cách con người cảm nhận và sử dụng thời gian, kể cả những lúc “trống không”.

Câu 4 (1,0 điểm):

Tác dụng của biện pháp ẩn dụ

Hình ảnh ẩn dụ:

- “hạt vàng”
- “chảy qua kẽ bàn tay”

Trả lời:

Biện pháp ẩn dụ có tác dụng:

- **Làm nổi bật giá trị của thời gian:**
→ “hạt vàng” tượng trưng cho những khoảnh khắc quý giá của cuộc đời.
- **Gợi sự trôi chảy nhanh chóng của thời gian:**
→ “chảy qua kẽ bàn tay” diễn tả thời gian trôi đi không thể giữ lại.
- **Nhấn mạnh sự lãng phí của con người:**
→ Con người vô tình để thời gian trôi qua mà không nhận ra.

Kết luận:

→ Giúp câu thơ trở nên **giàu hình ảnh, giàu ý nghĩa triết lí về thời gian và đời sống.**

Câu 5 (1,0 điểm):

Thông điệp rút ra từ bài thơ**Trả lời (có thể viết 1–2 ý):**

Bài thơ gửi gắm thông điệp:

- Hãy **trân trọng từng khoảnh khắc của thời gian**, kể cả những lúc bình thường nhất.
- Đừng để cuộc sống trôi qua vô nghĩa, vì **thời gian một đi không trở lại**.
- Con người cần biết **yêu, sống ý nghĩa để biến những điều giản đơn thành giá trị quý báu**.

Cách viết ngắn gọn chuẩn thi:

Mỗi người cần biết trân trọng thời gian, sống có ý nghĩa để không lãng phí những “hạt vàng” của cuộc đời.

II. VIẾT (6,0 điểm)**Câu 1 (2,0 điểm)**

Đề: Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích mạch cảm xúc trong bài thơ *Ngày trống không* của Chế Lan Viên ở phần Đọc hiểu.

Bài làm mẫu

Bài thơ *Ngày trống không* của Chế Lan Viên triển khai mạch cảm xúc theo một quá trình vận động tự nhiên mà sâu sắc. Mở đầu bài thơ là cảm nhận về những ngày “trống không”, “nhạt nhẽo”, “mù mờ”, “vô vị” — những khoảng thời gian tưởng như vô nghĩa, khiến con người dễ buông trôi, lãng quên. Từ cảm giác ấy, mạch thơ chuyển dần sang sự thức nhận: thời gian không hề trống rỗng mà luôn chứa đựng những “hạt vàng” quý giá đang lặng lẽ “chảy qua kẽ bàn tay”. Đó là sự bừng tỉnh trước giá trị của từng tháng, từng giờ, từng phút, từng giây trong đời sống. Từ nhận thức ấy, cảm xúc bài thơ được nâng lên thành lời nhắn nhủ tha thiết: con người phải biết yêu, biết nâng niu những tháng ngày bình thường để biến cái “trống không” thành “báu vật”. Cuối cùng, mạch cảm xúc lắng lại trong những dư âm đẹp đẽ của cuộc sống: một vết thương, một chút nhớ, một điệu hát mơ hồ... Tất cả đều có thể trở thành phần quý giá còn đọng lại nếu con người biết sống sâu sắc. Mạch cảm xúc ấy thể hiện cái nhìn giàu chiêm nghiệm và triết lí của nhà thơ về thời gian và cuộc đời.

Gợi ý phân tích đoạn văn

- **Mở đầu:** cảm giác về những ngày trống rỗng, vô vị.
- **Phát triển:** nhận ra trong thời gian luôn có “hạt vàng”.
- **Cao trào:** lời giục giã hãy biết yêu và chất chiu thời gian.
- **Kết:** đọng lại những dư vị đẹp đẽ, ý nghĩa của đời sống.

Câu 2 (4,0 điểm)**Đề:**

Giận dữ là trạng thái thuộc bản năng con người.

Kiểm chế cơn giận là kết quả của trải nghiệm và trưởng thành.

Anh/chị suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên?

Hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trả lời cho câu hỏi đó.

Bài làm mẫu

Trong cuộc sống, giận dữ là một trạng thái cảm xúc rất tự nhiên của con người. Khi bị xúc phạm, hiểu lầm, tổn thương hoặc dồn nén áp lực, con người dễ nảy sinh bức bối, nóng nảy, thậm chí mất kiểm soát. Vì thế, ý kiến “Giận dữ là trạng thái thuộc bản năng con người. Kiểm chế cơn giận là kết quả của trải nghiệm và trưởng thành” là một nhận định đúng đắn, gợi cho chúng ta nhiều suy ngẫm về cách ứng xử và hoàn thiện bản thân.

Trước hết, cần hiểu rằng giận dữ là một phản ứng mang tính bản năng. Đó là trạng thái tâm lí xuất hiện gần như tức thời khi con người cảm thấy quyền lợi, danh dự, cảm xúc hay mong muốn của mình bị xâm phạm. Ai cũng từng biết giận: trẻ nhỏ giận khi không được chiều, người lớn giận khi bị xúc phạm, người đang chịu nhiều áp lực cũng dễ nóng nảy hơn bình thường. Như vậy, giận dữ không phải điều gì xa lạ hay bất thường; nó là một phần trong đời sống cảm xúc của con người. Vấn đề không nằm ở chỗ có giận hay không, mà nằm ở chỗ con người ứng xử thế nào với cơn giận ấy.

Nếu giận dữ là bản năng thì kiểm chế cơn giận lại là biểu hiện của bản lĩnh. Bởi lẽ, để không nói ra những lời làm tổn thương người khác, không hành động bốc đồng, không để cảm xúc tiêu cực chi phối, con người cần có sự từng trải, có khả năng nhìn nhận vấn đề sâu hơn và biết chịu trách nhiệm với hành vi của mình. Người càng non nớt thường càng dễ phản ứng ngay lập tức: nóng nảy, quát mắng, đổ lỗi, thậm chí gây ra xung đột. Ngược lại, người trưởng thành hiểu rằng một phút thiếu kiểm chế có thể để lại hậu quả lâu dài: làm rạn nứt

tình cảm, phá hỏng công việc, khiến người khác đau lòng và chính mình cũng ân hận. Vì thế, kiềm chế cơn giận không phải là kìm nén một cách yếu đuối, mà là biết dừng lại đúng lúc để lựa chọn cách ứng xử đúng đắn hơn.

Kiểm chế cơn giận còn là kết quả của trải nghiệm sống. Sau những va vấp, con người dần hiểu rằng cuộc đời không phải lúc nào cũng diễn ra theo ý mình; người khác cũng có giới hạn, áp lực và sai lầm riêng. Khi biết đặt mình vào vị trí của người khác, ta dễ cảm thông hơn thay vì phản ứng gay gắt. Nhiều khi, điều khiến ta nổi giận ở hiện tại lại trở nên nhỏ bé khi nhìn lại sau một thời gian. Chính những trải nghiệm ấy dạy con người học cách bình tĩnh, lắng nghe và điều chỉnh cảm xúc. Sự trưởng thành không phải là không còn biết giận, mà là biết giận đúng lúc, đúng mức và không để cơn giận điều khiển mình.

Tuy nhiên, kiềm chế cơn giận không đồng nghĩa với im lặng trước cái sai hay cam chịu mọi tổn thương. Có những lúc con người cần bày tỏ thái độ rõ ràng trước điều xấu, cái ác, sự bất công. Nhưng ngay cả khi đó, sự bày tỏ ấy vẫn cần được thực hiện bằng lí trí, bằng sự điềm tĩnh và chuẩn mực, chứ không phải bằng lời lẽ xúc phạm hay hành vi cực đoan. Một cơn giận được dẫn dắt bởi lí trí có thể trở thành động lực để thay đổi điều tiêu cực; còn cơn giận mất kiểm soát thường chỉ đẩy sự việc đi xa hơn theo hướng xấu.

Trong thực tế, nhiều mối quan hệ tan vỡ chỉ vì những lời nói buột miệng khi nóng giận. Nhiều người đánh mất cơ hội, uy tín, thậm chí tương lai chỉ vì không làm chủ được cảm xúc nhất thời. Điều đó nhắc nhở mỗi người rằng học cách kiểm soát cơn giận chính là học cách làm chủ bản thân. Muốn vậy, chúng ta cần rèn cho mình thói quen bình tĩnh, suy nghĩ trước khi nói, biết lắng nghe, biết nhìn vấn đề từ nhiều phía và biết xin lỗi khi mình sai.

Ý kiến trên đã chỉ ra một quy luật rất thật của đời sống: giận dữ thuộc về bản năng, còn kiềm chế cơn giận thuộc về nhân cách. Con người không trưởng thành chỉ vì lớn lên theo tuổi tác, mà trưởng thành khi biết điều chỉnh cảm xúc, biết cư xử có trách nhiệm với chính mình và với người khác. Biết thắng được cơn giận của bản thân cũng chính là một biểu hiện đẹp của sự từng trải, bao dung và trưởng thành.

Dàn ý ngắn gọn để học

Câu 1

- Cảm xúc mở đầu: thấy những ngày trống không, vô vị.
- Chuyển biến: nhận ra thời gian luôn chứa “hạt vàng”.
- Phát triển: thức tỉnh, trân trọng thời gian.
- Kết: lắng lại trong những dư âm đẹp của đời sống.

Câu 2

Mở bài

- Dẫn dắt về cảm xúc giận dữ trong đời sống.
- Nêu nhận định và khẳng định ý kiến đúng.

Thân bài

- Giải thích:
 - Giận dữ là phản ứng bản năng.
 - Kiểm chế cơn giận là biểu hiện của trải nghiệm, trưởng thành.
- Bàn luận:
 - Ai cũng có thể giận.
 - Người trưởng thành biết kiểm soát cảm xúc.
 - Trải nghiệm giúp con người biết cảm thông, bình tĩnh hơn.
- Mở rộng:
 - Kiểm chế không có nghĩa là nhu nhược.
 - Vẫn cần thái độ trước cái sai nhưng phải bằng lí trí.
- Bài học:
 - Rèn sự bình tĩnh, lắng nghe, suy nghĩ trước khi nói.

Kết bài

- Khẳng định lại giá trị của ý kiến.
- Liên hệ: làm chủ cơn giận là dấu hiệu của trưởng thành.